

Bản án số: 176/2018/HSST
Ngày 02 - 8 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cẩm Thị Đoạ, bà Lê Thị Chanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Sa Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 176/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 178/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Mùa A T, sinh năm 1974 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 1/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mùa A D và bà Mùa Thị P (đều đã chết); bị cáo có vợ là Sòng Thị K (đã ly hôn), có 04 con, con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2003; tiền sự: Không.

Tiền án: + Ngày 23/11/2004 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Chưa được xóa án tích).

+ Ngày 17/12/2010 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2018. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/9/2017 T quen một người đàn ông tự giới thiệu tên là Hạng A P ở xã Chiềng Khừa, huyện Mộc Châu, T nói với P là T nghiện ma túy, nếu biết chỗ nào có ma túy thì mua hộ T. Khoảng tháng 4 năm 2018 P bán cho T 05 viên ma túy tổng hợp với giá 100.000đ, T đã sử dụng hết. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 23/4/2018 T đang ở nhà thì P đến nhà gạ bán ma túy cho T và hẹn T lên đường tỉnh lộ 104. T lên đường và P bán cho T 01 gói nilon màu xanh bên trong đựng ma túy tổng hợp và Heroine với giá 520.000đ, T đưa cho P 370.000đ, nợ P 150.000đ.

Về nhà T lấy 01 viên ma túy tổng hợp ra sử dụng, số còn lại T gói lại như cũ. Với gói Heroine T chia nhỏ làm 03 phần để sử dụng dần. Đến khoảng 19 giờ ngày 23/4/2018 T đến nhà chị Thảo Thị X, sinh năm 1977 (là em dâu của T), trú tại Tiểu khu P, thị trấn N mượn xe máy Wave nhãn hiệu Honda có BKS 26B1- 699.89 để đi thăm người quen ở xã Chiềng Sại, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Khoảng 23 giờ 10 phút ngày 23/4/2018 khi T đi đến khu vực bản Suối Khoang, xã Tân Hợp, huyện Mộc Châu thì bị tổ công tác kiểm tra, phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng của T gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều đựng 11 viên nén màu hồng, trên bề mặt có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine và 03 gói chứa chất bột màu trắng nghi là Heroine.

Ngày 24/4/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 - Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, Xc định, số lượng khối lượng nghi là ma túy thu giữ của T cụ thể như sau:

- 11 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine có khối lượng 1,01 gam. Lấy 0,47 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1.

- Số bột màu trắng nghi là heroine có khối lượng 0,19gam. Lấy 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2.

Tại kết luận giám định số 587 ngày 29/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “*Mẫu gửi giám định ký hiệu T1 là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,47 gam.*

Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 1,01 gam, loại Methamphetamine và 0,19 gam loại Heroine”.

Bản cáo trạng số 131/CT-VKSMC ngày 20/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Mùa A T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùa A T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Mùa A T từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Mùa A T, bắt ngày 23/4/2018: Bên trong đựng 0,09 gam Heroine, 0,54 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Mùa A T.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Mùa A T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 10 phút ngày 23/4/2018; biên bản thu giữ niêm phong vật chứng; kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 24/4/2018 Mùa A T đã có hành vi tàng trữ 1,01gam Methamphetamine và 0,19 gam Heroine mục đích để sử dụng. Căn cứ Nghị định số 19/2018/NĐ – CP quy định về tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015. Tổng khối lượng Heroine và Methamphetamine thu giữ của Mùa A T là 0,19gam + 1,01gam = 1,20gam, dưới 05 gam. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã có 02 tiền án về tội ma túy đều chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội mới. Hành vi phạm tội của bị cáo Mùa A T thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt từ 05 năm đến 10 năm tù.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy và có 02 tiền án chưa được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện mà cố ý tiếp tục phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 xe máy Wave nhãn hiệu Honda có BKS 26B1- 699.89 và 01 đăng ký xe máy mang tên Thảo Thị X, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã triệu tập nhiều lần nhưng chị X

không chấp hành hiện đang bị tạm giữ tại Công an huyện Mộc Châu để tiếp tục điều tra làm rõ chủ sở hữu và xử lý sau.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Mùa A T, bắt ngày 23/4/2018: Bên trong đựng 0,09 gam Heroine, 0,54 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Mùa A T. Xét là chất ma túy, không có giá trị sử dụng. Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông tên là Hạng A P đã bán ma túy cho Mùa A T ngày 23/4/2018 (như bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam sau phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Mùa A T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Mùa A T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 24/4/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Mùa A T, bắt ngày 23/4/2018: Bên trong đựng 0,09 gam Heroine, 0,54 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Mùa A T.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Mùa A T phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Triệu Văn Quang**